

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 114/2007/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2007

**NGHỊ ĐỊNH**

**quy định chế độ phụ cấp đối với cán bộ, viên chức làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000;*

*Căn cứ Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm ngày 17 tháng 3 năm 2003;*

*Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định các chế độ phụ cấp đối với người làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy.

**Điều 2.** Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng, điều động, biệt phái từ 03 tháng trở lên (sau đây gọi chung là cán bộ, viên chức) làm công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ trong các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai

nghiện ma túy quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy bao gồm:

a) Cơ sở chữa bệnh được thành lập theo Điều 26 của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

b) Cơ sở tổ chức, quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tại các địa phương được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án cho phép thực hiện thí điểm theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 16/2003/QH11 ngày 17 tháng 6 năm 2003 của Quốc hội.

Các cơ sở được quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này bao gồm các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội; các cơ sở quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy (sau đây gọi chung là Trung tâm).

3. Các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước không áp dụng theo quy định của Nghị định này.

**Điều 3.** Nguyên tắc áp dụng và cách tính các loại phụ cấp

1. Phụ cấp thu hút đặc thù: áp dụng đối với tất cả cán bộ, viên chức làm việc tại

các Trung tâm được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này.

2. Phụ cấp ưu đãi theo nghề: áp dụng đối với cán bộ, viên chức làm việc theo chức danh, tiêu chuẩn, nội dung công việc và địa bàn làm việc theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc áp dụng:

a) Mỗi cán bộ, viên chức chỉ được hưởng một loại phụ cấp ưu đãi theo nghề với mức phụ cấp ưu đãi cao nhất quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 6 Nghị định này;

b) Các phụ cấp ưu đãi theo nghề quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 6 Nghị định này là những phụ cấp được tính trên mức lương ngạch, bậc hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

**Điều 4.** Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí chi trả cho các khoản phụ cấp đối với cán bộ, viên chức theo quy định tại Nghị định này được bảo đảm bằng nguồn ngân sách địa phương nằm ngoài kinh phí chi thường xuyên của các Trung tâm; nguồn cung ứng dịch vụ, lao động sản xuất; từ đóng góp của người nghiện và gia đình người nghiện và các nguồn thu hợp pháp khác.

Đối với năm 2007, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung



ương tổng hợp mức chi của ngân sách địa phương cho các Trung tâm để thực hiện chế độ phụ cấp quy định tại Nghị định này vào nhu cầu tăng lương của ngân sách địa phương và được xử lý bằng nguồn thực hiện tiền lương theo quy định. Từ năm 2008, mức chi này của ngân sách địa phương được bố trí tăng thêm vào kinh phí chi thường xuyên của các Trung tâm.

## Chương II CÁC CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP

### Điều 5. Phụ cấp thu hút đặc thù

1. Cán bộ, viên chức làm việc tại các Trung tâm, được hưởng phụ cấp thu hút đặc thù với mức tối thiểu là 500.000 đồng/người/tháng.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định mức cụ thể, phù hợp với khả năng ngân sách địa phương; đặc điểm, nội dung, điều kiện lao động của cán bộ, viên chức và địa bàn trú đóng của các Trung tâm (đồng bằng, vùng núi, vùng sâu, vùng xa), nhưng không thấp hơn 500.000 đồng/người/tháng.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ

điều chỉnh mức phụ cấp thu hút đặc thù cho phù hợp với từng thời kỳ.

### Điều 6. Phụ cấp ưu đãi theo nghề

#### 1. Phụ cấp ưu đãi y tế:

a) Mức phụ cấp 70% áp dụng đối với cán bộ, viên chức chuyên môn y tế trực tiếp khám, điều trị, chăm sóc, xét nghiệm cho người nghiện ma túy, người bán dâm bị bệnh AIDS giai đoạn IV;

b) Mức phụ cấp 60% áp dụng đối với cán bộ, viên chức chuyên môn y tế trực tiếp khám, điều trị, chăm sóc, xét nghiệm cho người nghiện ma túy, người bán dâm bị bệnh AIDS giai đoạn III;

Việc phân loại lâm sàng bệnh AIDS giai đoạn IV, giai đoạn III quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

c) Mức phụ cấp 50% áp dụng đối với cán bộ, viên chức trực tiếp làm chuyên môn y tế và người trực tiếp làm các công việc trông coi, bảo vệ, vận chuyển, phục vụ người nghiện ma túy, người bán dâm bị nhiễm HIV/AIDS tại các Trung tâm ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa;

d) Mức phụ cấp 40% áp dụng đối với cán bộ, viên chức trực tiếp làm chuyên môn y tế và người trực tiếp làm các công việc trông coi, bảo vệ, vận chuyển, phục vụ người nghiện ma túy, người bán dâm

bị nhiễm HIV/AIDS tại các Trung tâm ở đồng bằng, thành phố, thị xã;

đ) Mức phụ cấp 35% áp dụng đối với cán bộ, viên chức chuyên môn y tế và người trực tiếp phục vụ người nghiện ma túy trong quá trình điều trị cắt cơn, giải độc cho người nghiện ma túy tại các Trung tâm ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa;

e) Mức phụ cấp 30% áp dụng đối với cán bộ, viên chức chuyên môn y tế và người trực tiếp phục vụ người nghiện ma túy trong quá trình điều trị cắt cơn, giải độc cho người nghiện ma túy tại các Trung tâm ở đồng bằng, thành phố, thị xã.

## 2. Phụ cấp ưu đãi giáo dục:

a) Mức phụ cấp 50% áp dụng đối với cán bộ, viên chức trực tiếp dạy văn hóa, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách và dạy nghề cho người nghiện ma túy, người bán dâm và người nhiễm HIV/AIDS tại các Trung tâm ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa;

b) Mức phụ cấp 40% áp dụng đối với cán bộ, viên chức trực tiếp dạy văn hóa, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách và dạy nghề cho người nghiện ma túy, người bán dâm và người nhiễm HIV/AIDS tại các Trung tâm ở đồng bằng, thành phố, thị xã.

3. Mức phụ cấp 25% áp dụng đối với cán bộ, viên chức làm công tác quản lý không trực tiếp làm chuyên môn y tế, dạy văn hóa, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách và dạy nghề tại các Trung tâm ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa và mức phụ cấp 15% áp dụng đối với cán bộ, viên chức làm công tác này tại các Trung tâm ở đồng bằng, thành phố, thị xã.

## Chương III

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Bãi bỏ Quyết định số 25/2002/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với cán bộ làm việc tại các cơ sở chữa bệnh được thành lập theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 06 tháng 7 năm 1995 (nay là Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002).

3. Đối với cán bộ, viên chức đã được hưởng chế độ phụ cấp điều trị cắt cơn cho người nghiện ma túy và phụ cấp khám, chữa bệnh cho người nghiện ma túy bị nhiễm HIV/AIDS theo quy định tại khoản b và khoản c Điều 2 Quyết định số



25/2002/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với cán bộ làm việc tại các cơ sở chữa bệnh được thành lập theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 06 tháng 7 năm 1995, được tính hưởng chế độ phụ cấp kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2004 theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

**Điều 8.** Hướng dẫn thi hành

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

**Điều 9.** Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng